**SỞ GD & ĐT QUẢNG NAM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2024 - 2025**

**TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN MÔN CÔNG NGHÊ – LỚP 12**

 (*Đề này gồm có 3 trang)* Thời gian 45 phút(không kể thời gian giao đề)

Họ và tên:………………………….Lớp 12/… Số BD:…………….Mã đề: 501

**Phần I(6 điểm).** Học sinh trả lời câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chọn một phương án đúng

**Câu 1.** Trồng rừng có vai trò nào sau đây?

**A.** Cung cấp lương thực cho con người. **B.** Phủ xanh đất trống, đồi núi trọc.

**C.** Tạo công ăn việc làm cho người lao động. **D.** Cung cấp thức ăn để phát triển chăn nuôi.

**Câu 2.** Các hoạt động cơ bản của lâm nghiệp gồm:

 **A**. Phát triển rừng, chế biến và thương mại lâm sản, quản lí rừng.

 **B.** Quản lí rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, chế biến và thương mại lâm sản.

 **C**. Quản lí rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, khai thác rừng.

 **D**. Quản lí rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, chế biến và thương mại lâm sản.

**Câu 3.** Sản phẩm nào sau đây là sản phẩm của lâm nghiệp?

**A.** Cá suối. **B.** Lúa nương. **C.** Gà đồi. **D.** Mật ong rừng.

**Câu 4.** Việc bảo vệ, phát triển rừng phòng hộ ven biển có vai trò nào sau đây?

**A.** Bảo tồn các loài thực vật quý hiếm. **B.** Chống cát bay, chống sự xâm nhập của nước mặn.

**C.** Làm sạch không khí, tạo điều kiện cho phát triển công nghiệp.

**D.** Điều hoà dòng chảy, chống xói mòn rửa trôi.

**Câu 5.** Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng?

**A.** Kiểm soát suy thoái động vật, thực vật rừng hoang dã quý hiếm.

**B.** Lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

**C.** Phá rừng trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.

**D.** Kiểm soát từng loại rừng thông qua những quy chế pháp lí riêng.

**Câu 6.** Hoạt động giao rừng được hiểu là

**A.** nhà nước giao rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và thu tiền sử dụng rừng một lần.

**B.** nhà nước giao rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và thu tiền sử dụng rừng hằng năm.

**C.** nhà nước giao rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và không thu tiền sử dụng rừng.

**D.** nhà nước chỉ giao rừng cho các tổ chức, không giao rừng cho hộ gia đình và cá nhân.

**Câu 7.** Trồng rừng phòng hộ đầu nguồn có vai trò quan trọng nào sau đây?

**A.** Giúp điều tiết nguồn nước, hạn chế lũ lụt. **B.** Phủ xanh đất trống, đồi núi trọc.

**C.** Bảo vệ môi trường sinh thái trong các khu công nghiệp.

**D.** Ngăn chặn sự xâm lấn của nước mặn vào đồng ruộng.

**Câu 8.** Công việc nào sau đây giúp giảm sự cạnh tranh ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng của cây dại với câyrừng?

 **A.** Tỉa cành, tỉathưa. **B.** Bón phân, tưới nước. **C.** Làmhàng rào bảo vệ. **D.** Làm cỏ, chặt bỏ cây dại.

**Câu 9.** Sinh trưởng của cây rừng là gì?

**A.** Là sự tăng lên về số lượng cây rừng. **B.** Là sự tăng lên về mật độcây rừng.

**C.** Là sự tăng lên về kíchthước và khối lượng của cây rừng. **D.** Là sự tăng lên về chiều caocủa rừng.

**Câu 10.** Đại lượng nào sau đây biểu thị cho sự phát triểncủa cây rừng?

**A.** Sự tăng trưởng đường kính thâncây. **B.** Sự tăng trưởng về chiều cao của cây.

**C.** Sự ra hoa, đậu quả của cây. **D.** Sự thay đổi vềthể tích của thân cây.

**Câu 11.** Thời vụ trồng rừng thích hợp ở miềnNam nước ta là

**A.** mùa hè (từ tháng 5 đến tháng 7). **B.** mùa thu (từ tháng 8 đến tháng 10).

**C.** mùa mưa (từ tháng 5 đến tháng 11). **D.** mùa đông (từ tháng 11 đến tháng 1 năm sau).

**Câu 12.** Nhận định nào sau đây đúng khi nói về ưu điểm của trồng rừng bằng cây con?

 **A.** Cây con có sức đề kháng tốt. **B.** Cây con dễ bị tổn thương cơ giới.

 **C.** Chi phí và giá thành thấp. **D.** Bộ rễ phát triển tự nhiên.

**Câu 13.**  Ý nghĩa của biện pháp *“bón phân thúc”* của các biện pháp chăm sóc rừng là gì?

 **A.** Giúp nâng cao độ phì nhiêu của đất và khả năng sinh trưởng, phát triển của rừng, ...

 **B.** Nâng cao hiệu quả quá trình trao đổi chất, cây sinh trưởng nhanh, giảm khuyết tật, ...

 **C.** Giúp nâng cao tỉ lệ sống và khả năng sinh trưởng, phát triển của cây rừng.

 **D.** Làm cho đất tơi xốp, tăng khả năng thấm nước, trừ cỏ dại cạnh tranh thức ăn với cây

**Câu 14.** Đâu là nhiệm vụ của hoạt động chăm sóc rừng?

 **A.** Ươm giống, trồng cây rừng. **B.** Làm cỏ, chặt bỏ cây dại**.**

 **C.** Trồng rùng bằng giao hạt thẳng. **D.** Đào hố trồng cây.

**Câu 15.** Nội dung nào sau đây là đúng khi nói về lợi ích của sản xuất lâm nghiệp?

**A.** Ưu tiên lợi ích kinh tế, không cần quan tâm đến các vấn đề về bảo tồn đa dạng sinh học.

**B.** Đề cao lợi ích an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, không cần quan tâm đến lợi ích kinh tế.

**C.** Bên cạnh lợi ích kinh tế, cần bảo đảm hài hoà lợi ích an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh.

 **D.** Gồm lợi ích kinh tế, bảo vệ môi trường; không bao gồm lợi ích quốc phòng, an nin**h**

**Câu 16.** Cho các hoạt động như sau:

(1) Bảo vệ hệ sinh thái rừng. (2) Chăm sóc rừng. (3) Bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng.

(4) Phòng và chữa cháy rừng. (5) Phòng, trừ sinh vật gây hại rừng.

Các hoạt động bảo vệ rừng là:

**A.** (1), (2), (3), (4). **B.** (2), (3), (4), (5). **C. (**1), (3), 4), (5). **D.** (1), (2), (4, (5)

**Câu 17.** Cây rừng bắt đầu ra hoa, kết quả ở giai đoạn nào?

 **A**. Giai đoạn non. **B**. Giai đoạn gần thành thục. **C.** Giai đoạn thành thục. **D**. Giai đoạn già cỗi.

**Câu 18.** Nhận định nào sau đây không đúng về vai trò của chăm sóc rừng?

 **A.** Tạo điều kiện thuận lợi cho rừng non sinh trưởng và phát triển tốt. **B**. Tăng tỉ lệ sống của cây con.

 **C.** Nâng cao giá trị kinh tế cho hoạt động trồng rừng. **D**. Giảm lũ lụt, hạn hán.

**Câu 19** “*Các quá trình trao đổi chất diễn ra chậm; khả năng ra hoa, đậu quả giảm; chất lượng hạt kém, sức đề kháng của cây yếu, cây thường bị sâu, bệnh hại, già cỗi và chết.”* Biểu hiện trên diễn ra ở giai đoạn nào của các giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây rừng?

 **A.** Giai đoạn già cỗi. **B.** Giai đoạn non. **C.** Giai đoạn thành thục. **D.** Giai đoạn gần thành thục.

**Câu 20.** Nhận định nào sau đây **không** đúng để giải thích cho việc *“nên làm cỏ, vun xới trước khi bón phân thúc”*?

 **A.** Tăng khả năng thoát nước. **B.** Làm cho đất tơi xốp.

 **C.** Phá bỏ nơi ẩn nấp của sâu bệnh hại. **D.** Trừ cỏ dại cạnh tranh thức ăn với cây rừng.

**Câu 21.** Các nhận định về vai trò của chăm sóc rừng như sau:

 (1) Giảm tỉ lệ sống của cây rừng, rút ngắn thời gian ổn định rừng trồng.

 (2) Giảm sự cạnh tranh ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng của cây dại với cây rừng.

 (3) Hạn chế tác hại của sâu, bệnh đối với cây rừng, giúp cây rừng sinh trưởng, phát triển tốt.

 (4) Giảm tốc độ sinh trưởng của cây rừng trước khi khép tán.

 (5) Tạo không gian sinh trưởng tối ưu, duy trì tốc độ sinh trưởng của cây rừng.

 Các nhận định đúng là:**A.** (2),(3),(5). **B.** (1), (2),(3). **C.** (2),(3),(4). **D.** (1),(3),(5).

**Câu 22.** Cho các nhận định về vai trò của lâm nghiêp đối với đời sống như sau:

 (1) Cung cấp gỗ cho xây dựng nhà, công trình công cộng.

 (2) Cung cấp nguyên liệu cho ngành chế biến thực phẩm, dược phẩm, mĩ phẩm.

 (3) Cải thiện thu nhập cho người tham gia trồng rừng.

 (4) Cung cấp thịt, cá, sữa.(5) Mang lại những giá trị thẩm mĩ, dịch vụ du lịch và giải trí.

Các nhận định không ***đúng*** về vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống con người ?

 **A**. 4 **B.** 2 **C**. 3  **D**. 1

**Câu 23.** Các nhận định về việc *“cần tiến hành khai thác rừng ở cuối giai đoạn thành thục”* như sau:

 (1) Cây sinh trưởng chậm lại, tán cây đã định hình.

 (2) Cây sinh trưởng, phát triển mạnh mẽ nhất.(3) Năng suất và chất lượng lâm sản ổn định.

 (4) Cây thường bị sâu, bệnh, già cỗi và chết.(5) Khả năng ra hoa, đậu quả mạnh nhất.

 Các nhận định sai là:**A.** (1),(3). **B.** (1) ,(5). **C.** (2),(4). **D.** (2),(5).

**Câu 24.** Có các bước trong quy trình kĩ thuật trồng rừng bằng cây con có bầu như sau:

 (1) Tạo hố trồng cây.(2) Đặt cây vào hố.(3) Rạch và xé vỏ bầu.(4) Lấp đất lần 1.

 (5) Vun gốc.(6) Lấp đất lần 2.

Thứ tự các bước trồng rừng bằng cây con có bầu nào dưới đây là đúng?

 **A.** (1) → (3) → (2) → (4) → (6) → (5). **B**. (1) → (3) → (4) → (5) → (2) → (6).

 **C**. (1) → (3) → (2) → (4) → (5) → (6). **D.** (1) → (4) → (3) → (2) → (6) → (5).

**Phần II(4 điểm): Câu trắc nghiệm đúng sai:**

**Câu 1.** Một nhóm học sinh khi thực hiện nhiệm vụ “Nêu yêu cầu cơ bản đối với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong lâm nghiệp” đã đưa ra các yêu cầu như sau: Em hãy cho biết yêu cầu nào đúng, yêu cầu nào sai ?

 **a)** Có sức khoẻ tốt, chăm chỉ, chịu khó và có trách nhiệm cao trong công việc.(Đ)

 **b)** Có kiến thức cơ bản về quy luật phát sinh, phát triển của cây rừng. (Đ)

 **c)** Có khả năng sử dụng, vận hành các thiết bị, máy móc trong trồng rừng, chăm sóc rừng, khai thác và bảo vệ rừng. (Đ)

 **d)** Yêu thích các môn học như Ngữ văn, Toán học, tiếng Anh. (S)

**Câu 2.** Một nhóm học sinh thảo luận về chủ đề “Trồng và chăm sóc rừng”, sau khi thảo luận đã thống nhất một số nộidung.Sau đây là một số nội dung:Em hãy cho biết nội dung nào đúng, nội dung nào sai?

 **a)** Một trong những vai trò của trồng rừng là phủ xanh đất trồng, đồi núi trọc. (Đ)

 **b)** Trồng rừng bằng gieo hạt có tỉ lệ sống cao hơn trồng rừng bằng cây con. (S)

 **c)** Thời vụ trồng rừng thích hợp ở các tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Tuyên Quang là mùa xuân hoặc xuân hè. (Đ)

 **d)** Đối với những vùng khó khăn khi chăm sóc nên trồng rừng bằng hạt. (S)

**Câu 3.** Một nhóm học sinh thảo luận về “Các biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng”. Sau khi thảo luận đã đưa ra một số nhận định sau: Em hãy cho biết nội dung nào đúng, nội dung nào sai ?

 **a)** Bảo vệ tài nguyên rừng là trách nhiệm của toàn dân, mọi người dân đều có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên rừng.(Đ)

 **b)** Việc khai thác tài nguyên rừng để phục vụ phát triển kinh tế cần được khuyến khích vì không ảnh hưởng đến suy thoái tài nguyên rừng. (S)

 **c)** Xây dựng các khu bảo tồn, vườn quốc gia để bảo vệ các loài thực vật, động vật rừng quý hiếm sẽ góp phần bảo vệ tài nguyên rừng. (Đ)

 **d)** Tăng cường trồng cây công nghiệp và cây đặc sản ở những rừng có nguy cơ bị tàn phá là một biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng hiệu quả.(S)

**Câu 4.** Một nhóm học sinh được phân công nhiệm vụ tìm hiểu và thuyết trình về chủ đề “Quy luật sinh trưởng và phát triển của cây rừng”. Sau khi thảo luận giữa các thành viên trong nhóm, một số ý kiến được nêu ra như sau: Em hãy cho biết ý kiến nào đúng, ý kiến nào sai ?

 **a)** Phát triển cây rừng là sự gia tăng về mức độ ảnh hưởng giữa các cây rừng với hoàn cảnh xung quanh.(S)

 **b)** Thực trạng công tác trồng rừng của nước ta trong những năm gần đây, tăng liên tục về diện tích trồng rừng nhưng chất lượng, năng suất rừng trồng còn thấp.(Đ)

 **c)** Quy luật sinh trưởng, phát triển của cây rừng là sinh trưởng đường kính và chiều cao của cây rừng đạt kích thước cực đại ở giai đoạn thành thục.(Đ)

 **d)**Trong các giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây rừng, ở giai đoạn non tốc độ sinh trưởng của cây rừng rất nhanh(S)

 **SỞ GD & ĐT QUẢNG NAM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2024 - 2025**

**TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN MÔN CÔNG NGHÊ – LỚP 12**

 *(Đề này gồm có 3 trang)* Thời gian 45 phút(không kể thời gian giao đề)

Họ và tên:………………………….Lớp 12/… Số BD:…………….Mã đề: 502

**Phần I(6 điểm).** Học sinh trả lời câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chọn một phương án đúng

**Câu 1.** Các hoạt động cơ bản của lâm nghiệp gồm:

 **A**. Phát triển rừng, chế biến và thương mại lâm sản, quản lí rừng.

 **B**. Quản lí rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, chế biến và thương mại lâm sản.

 **C.** Quản lí rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, khai thác rừng.

 **D**. Quản lí rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng, chế biến và thương mại lâm sản.

**Câu 2.** Việc bảo vệ, phát triển rừng phòng hộ ven biển có vai trò nào sau đây?

**A.** Bảo tồn các loài thực vật quý hiếm.

**B.** Chống cát bay, chống sự xâm nhập của nước mặn.

**C.** Làm sạch không khí, tạo điều kiện cho phát triển công nghiệp.

 **D.** Điều hoà dòng chảy, chống xói mòn rửa trôi

**Câu 3.** Sản phẩm nào sau đây có nguồn gốc từ lâm nghiệp?

**A.** Các loại ngô trồng trên nương. **B.** Giấy vở học sinh.

**C.** Thịt trâu gác bếp. **D**. Phân bón vi sinh vật.

**Câu 4.** Việc bảo vệ, phát triển rừng phòng hộ đầu nguồn có vai trò nào sau đây?

 **A.** Bảo tồn các loài động vật quý hiếm. **B.** Chống cát bay, chống sự xâm nhập của nước mặn.

 **C.** Chắn sóng, chắn gió bảo vệ dân cư ven biển. **D.** Điều hoà dòng chảy, chống xói mòn rửa trôi.

**Câu 5.** Hoạt động nào sau đây là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng?

**A.** Nhà nước giao rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

**B.** Lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

**C.** Nhà nước cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuê rừng đề sản xuất lâm nghiệp.

**D.** Tăng cường khai thác gỗ và các sản phẩm khác từ rừng để phát triển kinh tế.

**Câu 6.** Hoạt động giao rừng được hiểu là

**A.** nhà nước giao rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và thu tiền sử dụng rừng một lần.

**B.** nhà nước giao rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và thu tiền sử dụng rừng hằng năm.

**C.** nhà nước giao rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và không thu tiền sử dụng rừng.

**D.** nhà nước chỉ giao rừng cho các tổ chức, không giao rừng cho hộ gia đình và cá nhân.

**Câu 7.** Trồng rừng có vai trò nào sau đây?

**A.** Cung cấp lương thực cho con người. **B.** Phủ xanh đất trống, đồi núi trọc.

**C.** Tạo công ăn việc làm cho người lao động. **D.** Cung cấp thức ăn để phát triển chăn nuôi.

**Câu 8.** Đảm bảo thường xuyên phủ xanh diện tích rừng là nhiệm vụ của hoạt động nào sau đây?

**A.** Chăm sóc rừng. **B.** Trồng rừng. **C.** Bảo vệ rừng. **D.** Khai thác rừng.

**Câu 9.** Phát triển của cây rừng là gì?

1. Là quá trình tăng trưởng về kích thước và khối lượng của cây.
2. Là quá trình tăng trưởng về số lượng của cây trong một chukì sống.

**C.** Là quá trình biến đổi về hình thái của rễ, thân, lá và cơ quan sinh sản của cây.

**D.** Là quá trình biến đổi về chấtvà sự phát sinh các cơ quan trong toàn bộ đời sống của cây.

**Câu 10.** Đại lượngnào sau đây biểu thị cho sự sinh trưởng của cây rừng:?

**A.** Sự tích luỹ các hợp chất ở rễ cây. **B.** Sự tăng trưởng về chiều cao của thân cây.

**C.** Sự ra hoa, đậu quả của cây. **D.** Sự thay đổi vềđộ cứng của thân cây.

**Câu 11.** Thời vụ trồng rừng thích hợp ở miền Trung nước ta là

**A.** mùa xuân (từ tháng 2 đến tháng 4). **B.** mùa mưa (từ tháng 9 đến tháng 12).

**C.** mùa hè (từ tháng 5 đến tháng 7). **D.** mùa đông (từ tháng 11 đến tháng 1 năm sau).

**Câu 12.** Trồng rừng bằng cây con có nhược điểm nào sau đây?

**A.** Cây concó sức đề kháng kém nên tỉ lệ sống thấp.

**B.** Tiêu tốn nhiều hạt giống hơn so với trồng bằng gieo hạt.

**C.** Tốn nhiều công chăm sóc sau trồng.

**D.** Quá trình sản xuất cây con phức tạp, đòi hỏi chi phí cao.

**Câu 13.**  Ý nghĩa của biện pháp *“bón phân thúc”* của các biện pháp chăm sóc rừng là gì?

 **A.** Giúp nâng cao độ phì nhiêu của đất và khả năng sinh trưởng, phát triển của rừng, ...

 **B.** Nâng cao hiệu quả quá trình trao đổi chất, cây sinh trưởng nhanh, giảm khuyết tật, ...

 **C.** Giúp nâng cao tỉ lệ sống và khả năng sinh trưởng, phát triển của cây rừng.

 **D.** Làm cho đất tơi xốp, tăng khả năng thấm nước, trừ cỏ dại cạnh tranh thức ăn với cây

**Câu 14.** Đâu **không** phải là hoạt động chăm sóc rừng?

 **A.** Ươm giống, trồng cây rừng. **B.** Làm cỏ, chặt bỏ cây dại**.**

 **C.** Tỉa cành, tỉa thưa. **D.** Bón phân, tưới nước.

**Câu 15.** Nội dung nào sau đây là đúng khi nói về sản phẩm và lợi ích của sản xuất lâm nghiệp?

**A.** Sản phẩm ít đa dạng và chỉ có lợi ích kinh tế. **B.** Sản phẩm đa dạng và chỉ có lợi ích kinh tế.

**C.** Sản phẩm đa dạng và có nhiều lợi ích đặc thù. **D.** Sản phẩm ít đa dạng và có nhiều lợi ích đặc thù.

**Câu 16.** Cây rừng thường có biểu hiện bị rỗng ruột ở giai đoạn nào?

 **A**. Giai đoạn non. **B**. Giai đoạn gần thành thục **C**. Giai đoạn thành thục**. D.** Giai đoạn già cỗi.

**Câu 17.** Phát biểu nào sau đây *Không* đúng về nhiệm vụ của chăm sóc rừng?

**A.** Làm cỏ, xới đất để làm tăng tỉ lệ sống của cây sau khi trồng.

**B.** Tạo nhà kính để tránh tác hại tiêu cực của thời tiết.

**C**. Tia cành để làm tăng chiều cao dưới cành, nâng cao chất lượng gỗ, giai

**D.** Trồng dặm để đảm bảo mật độ trồng rừng theo hướng dẫn kĩ thuật của từng loại rừng

**Câu 18.** Cây rừng bắt đầu ra hoa, kết quả ở giai đoạn nào?

 **A**. Giai đoạn non. **B**. Giai đoạn gần thành thục.

 **C.** Giai đoạn thành thục.  **D**. Giai đoạn già cỗi

 **Câu 19** “*Các quá trình trao đổi chất diễn ra nhanh; bắt đầu ra hoa, đậu quả, sức đề kháng của cây tốt, cây thường ít bị sâu, bệnh hại,”* Biểu hiện trên diễn ra ở giai đoạn nào của các giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây rừng?

 **A.** Giai đoạn già cỗi. **B.** Giai đoạn non. **C.** Giai đoạn thành thục. **D.** Giai đoạn gần thành thục.

**Câu 20**. Nhận định nào dưới đây là **không** đúng về quy luật sinh trưởng, phát triển của cây rừng?

 **A.** Cây rừng bắt đầu ra hoa, kết quả ở giai đoạn gần thành thục.

 **B**. Sinh trưởng của cây rừng chậm dần ở giai đoạn già cỗi.

 **C.** Tốc độ sinh trưởng của cây rừng ở giai đoạn non rất nhanh.

 **D.** Cây rừng ra hoa kết quả đạt số lượng nhiều nhất ở giai đoạn thành thục.

**Câu 21.** Cho các hoạt động như sau:

(1) Trồng rừng. (2) Chăm sóc, nuôi dưỡng rừng trồng. (3) Phát triển giống cây lâm nghiệp.

(4) Phòng và chữa cháy rừng. (5) Trồng cấy thực vật rừng, gây nuôi phát triển động vật rừng.

Các hoạt động phát triển rừng là:

**A.** (1), (2), (3), (5). **B.** (2), (3), (4), (5). **C.** (1), (3), (4), (5). **D.** (1), (2). (4), (5).

**Câu 22.** Các nhận định về việc *“cần tiến hành khai thác rừng ở cuối giai đoạn thành thục”* như sau:

 (1) Cây sinh trưởng chậm lại, tán cây đã định hình.

 (2) Cây sinh trưởng, phát triển mạnh mẽ nhất.(3) Năng suất và chất lượng lâm sản ổn định.

 (4) Cây thường bị sâu, bệnh, già cỗi và chết.(5) Khả năng ra hoa, đậu quả mạnh nhất.

 Các nhận định đúng là:

 **A.** (1),(3),(5). **B.** (1), (2),(3). **C.** (2),(3),(4). **D.** (2),(3),(5).

**Câu 23.** Cho các nhận định về vai trò của lâm nghiêp đối với đời sống như sau:

 (1) Cung cấp gỗ cho xây dựng nhà, công trình công cộng.

 (2) Cung cấp nguyên liệu cho ngành chế biến thực phẩm, dược phẩm, mĩ phẩm.

 (3) Cải thiện thu nhập cho người tham gia trồng rừng.

 (4) Cung cấp thịt, cá, sữa.

 (5) Mang lại những giá trị thẩm mĩ, dịch vụ du lịch và giải trí.

Các nhận định đúng về vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống con người ?

 **A.** 2  **B**. 3 **C**. **4 D.** 5

**Câu 24.** Có các bước trong quy trình kĩ thuật trồng rừng bằng cây con rễ trần như sau:

 (1) Tạo hố trồng cây.(2) Đặt cây vào hố.(3) Lấp đất lần 1.(4) Vun gốc.(5) Lấp đất lần 2.

Thứ tự các bước trồng rừng bằng cây con rễ trần nào dưới đây là đúng?

 **A**. (1) → (2) → (3) → (4) → (5). **B.** (1) → (3) → (2)→ (5)→ (4).

  **C**. (1) → (2) → (3)→ (5)→ (4). **D**. (1) → (4) → (3)→ (2)→ (5).

**Phần II(4 điểm): Câu trắc nghiệm đúng sai:**

**Câu 1.** Một nhóm học sinh được phân công nhiệm vụ tìm hiểu và thuyết trình về chủ đề “vai trò, nhiệm vụ của trồng và chăm sóc rừng”. Sau khi thảo luận giữa các thành viên trong nhóm, một số ý kiến được nêu ra như sau: Em hãy cho biết ý kiến nào đúng, ý kiến nào sai ?

 **a)** Vai trò của chăm sóc rừng là tạo điều kiện thuận lợi cho rừng non sinh trưởng và phát triển tốt.(Đ)

 **b)** Nhiệm vụ của trồng rừng là phủ xanh những diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng và những khu vực rừng trồng sau khai thác.(Đ)

 **c)** Nhiệm vụ của trồng rừng là ngăn chặn hoạt động chăn thả gia súc tự do vào hệ sinh thái rừng.(S)

 **d)**Vai trò của chăm sóc rừng là giảm hạn hán, lũ lụt.(S)

**Câu 2.** Một nhóm học sinh thảo luận về những việc nên làm để hạn chế suy thoái tài nguyên rừng, sau khi thảo luận đã đưa ra các việc nên làm như sau: Em hãy cho biết việc nên làm nào đúng, việc nên làm nào sai ?

 **a)** Giao rừng cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật để giúp nâng cao sự gắn bó, quyền lợi và trách nhiệm của chủ rừng.(Đ)

 **b)** Tăng cường khai thác tài nguyên rừng phục vụ phát triển kinh tế. (S)

 **c)** Xây dựng các khu bảo tồn, vườn quốc gia để bảo vệ các loài động vật, thực vật rừng quý hiếm. (Đ)

 **d)** Tăng cường trồng cây công nghiệp và cây đặc sản ở những rừng có nguy cơ bị tàn phá(S)

**Câu 3.** Một khu rừng keo trồng lấy gỗ, đa phần các cây đang ở giai đoạn hình thành tán, có nhiều hoa, quả. Sau đây là một số phát biểu. Em hãy cho biết phát biểu nào đúng, phát biểu nào sai ?

**a)** Rừng keo có tác dụng điều hoà không khí. (Đ)

**b)** Cây trong khu rừng nói trên đang ở giai đoạn thành thục.(S)

**c)** Nên thực hiện ngay việc khai thác rừng để thu được sản lượng gỗ cao nhất.(S)

**d)** Cây rừng ở giai đoạn này cần vun xới, làm cỏ để nâng cao sản lượng hạt giống. (S)

**Câu 4.** Ở một số địa phương của nước ta, người dân thường chăn thả trâu, bò trong các khu vực rừng mới trồng. Sau đây là một số nhận định: Em hãy cho biết nhận định nào đúng, nhận định nào sai ?

 **a)** Chăn thả trâu, bò ở khu vực rừng mới trồng là một trong những nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng.(Đ)

 **b)** Ở các khu vực rừng mới trồng, do cây rừng còn nhỏ nên có nhiều diện tích đất trống, nhiều cỏ dại mọc lên. Vì vậy, việc chăn thả trâu, bò sẽ giúp giảm công làm cỏ đồng thời nâng cao hiệu quả kinh tế cho người dân. (S)

 **c)** Việc chăn thả trâu, bò ở khu vực rừng mới trồng có tác dụng hạn chế nguồn sâu bệnh hại cây rừng. (S)

 **d)** Chăn thả trâu, bò với mật độ thích hợp trong các khu vực rừng mới trồng sẽ giúp cây rừng sinh trưởng, phát triển tốt hơn.(S)

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**MÔN CN LỚP 12 NĂM HỌC 2024 – 2025**

**Phần I(6 điểm).** Học sinh trả lời câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chọn một phương án đúng.

**Mã đề 501, 505**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **ĐA** | **B** | **D** | **D** | **B** | **C** | **C** | **A** | **A** | **C** | **C** | **C** | **A** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** |
| **ĐA** | **A** | **B** | **C** | **C** | **B** | **D** | **A** | **A** | **A** | **A** | **C** | **A** |

**Mã đề 502, 506**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **ĐA** | **D** | **B** | **B** | **D** | **D** | **C** | **B** | **B** | **D** | **B** | **B** | **D** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** |
| **ĐA** | **A** | **A** | **C** | **D** | **B** | **B** | **D** | **C** | **A** | **A** | **C** | **D** |

**Mã đề 503, 507**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **ĐA** | **B** | **C** | **C** | **B** | **C** | **B** | **A** | **D** | **C** | **A** | **C** | **C** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** |
| **ĐA** | **B** | **C** | **A** | **C** | **D** | **B** | **C** | **B** | **A** | **C** | **D** | **B** |

**Mã đề 504, 508**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| **ĐA** | **D** | **D** | **A** | **A** | **C** | **B** | **C** | **A** | **D** | **B** | **C** | **B** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** |
| **ĐA** | **A** | **C** | **B** | **A** | **B** | **B** | **C** | **C** | **D** | **D** | **B** | **A** |

**Phần II(4 điểm): Câu trắc nghiệm đúng sai:**

**Mã đề 501, 405**

Câu 1. a) Đúng, b) Đúng, c) Đúng, d) Sai

Câu 2. a) Đúng, b) Sai, c) Đúng, d) Sai

Câu 3. a) Đúng, b) Sai, c) Đúng, d) Sai

Câu 4. a) Sai, b) Dúng, c) Đúng, d) Sai

**Mã đề 502, 406**

Câu 1. a) Đúng, b) Đúng, c) Sai, d) Sai

Câu 2. a) Đúng, b) Sai, c) Đúng, d) Sai

Câu 3. a) Đúng, b) Sai, c) Sai, d) Sai

Câu 4. a) Đúng, b) Sai, c) Sai, d) Sai

**Mã đề 503, 507**

Câu 1. a) Đúng, b) Sai, c) Đúng, d) Sai

Câu 2. a) Sai, b) Đúng, c) Đúng, d) Sai

Câu 3. a) Đúng, b) Đúng, c) Đúng, d) Sai

Câu 4. a) đúng, b) Sai, c) Đúng, d) Sai

**Mã đề 504, 408**

Câu 1. a) Đúng, b) Sai, c) Sai, d) Sai

Câu 2. a) Đún, b) Sai, c) Sai, d) Sai

Câu 3. a) Đúng, b) Đúng, c) Sai, d) Sai

Câu 4. a) đúng, b) Sai, c) Đúng, d) Sai